

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TƯ PHÁP – CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC
HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN,
GIÁO DỤC PHÁP LUẬT THÀNH PHỐ

TÌM HIỂU QUY ĐỊNH VỀ TRÁCH NHIỆM
CỦA CHÍNH QUYỀN CẤP TỈNH NƠI CÓ
KHU KINH TẾ ĐẶC BIỆT; TRÁCH
NHIỆM CỦA CHÍNH QUYỀN Ở KHU
KINH TẾ ĐẶC BIỆT
THEO QUY ĐỊNH CỦA
LUẬT
PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ

(Có hiệu lực thi hành từ ngày 01/10/2026)



THÁNG 9 NĂM 2026

**TRÁCH NHIỆM CỦA CHÍNH
QUYỀN CẤP TỈNH NƠI CÓ KHU
KINH TẾ ĐẶC BIỆT
(ĐIỀU 59)**

**Trách nhiệm của chính quyền
cấp tỉnh nơi có khu kinh tế đặc biệt
được quy định như sau:**

1. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có khu kinh tế đặc biệt, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm sau đây:

a) Kịp thời tổ chức thi hành, bảo đảm nguồn lực thực hiện cơ chế, chính sách đối với khu kinh tế đặc biệt quy định tại Luật Phát triển đô thị và văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị về nội dung khu kinh tế đặc biệt;

b) Kiểm tra, giám sát, tổ chức thanh tra việc thực hiện các quy định của Luật Phát triển đô thị và văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị về nội dung khu kinh tế đặc biệt và chịu trách nhiệm về những vi phạm, yếu kém xảy ra trong quản lý, phát triển khu kinh tế đặc biệt;

c) Công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình để Nhân dân biết, tham gia ý kiến, giám sát việc thực hiện các quy định tại Luật Phát triển đô thị và văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị về nội dung khu kinh tế đặc biệt;

d) Không thực hiện phân cấp, ủy quyền các thẩm quyền được quy định tại Luật Phát triển đô thị và văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị do Chính phủ ban hành.

Đối với thẩm quyền của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có khu kinh tế đặc biệt được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật khác thì việc phân cấp, ủy quyền thực hiện theo quy định của văn bản quy phạm pháp luật đó;

đ) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác và trách nhiệm giải trình theo quy định của Chính phủ.

2. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh nơi có khu kinh tế đặc biệt, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách

nhiệm thực hiện quy định tại khoản 1 Điều này và các nội dung sau đây:

a) Quyết định cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền;

b) Quyết định đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ văn bản trái pháp luật của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp và Hội đồng nhân dân ở khu kinh tế đặc biệt đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền.

3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có khu kinh tế đặc biệt, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm thực hiện quy định tại khoản 1 Điều này; hằng năm, báo cáo Chính phủ, Hội đồng nhân dân cùng cấp về việc thi hành Luật Phát triển đô thị và văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị về nội dung khu kinh tế đặc biệt.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có khu kinh tế đặc biệt, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm thực hiện quy định tại khoản 1 Điều này; đình chỉ việc thi hành,

bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ văn bản trái pháp luật của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân ở khu kinh tế đặc biệt; đình chỉ việc thi hành văn bản trái pháp luật của Hội đồng nhân dân ở khu kinh tế đặc biệt, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân cùng cấp bãi bỏ.

TRÁCH NHIỆM CỦA CHÍNH QUYỀN Ở KHU KINH TẾ ĐẶC BIỆT (ĐIỀU 60)

Trách nhiệm của chính quyền ở khu kinh tế đặc biệt được quy định như sau:

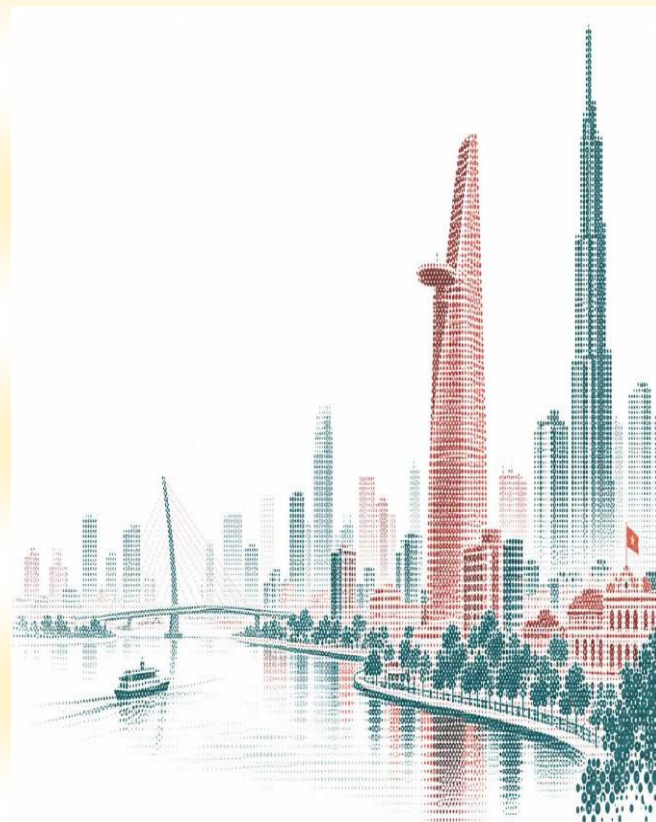
Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân ở khu kinh tế đặc biệt có trách nhiệm:

1. Tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách theo quy định tại Luật Phát triển đô thị và văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị về nội dung khu kinh tế đặc biệt;

2. Công khai, minh bạch, bảo đảm trách nhiệm giải trình;

3. Định kỳ đánh giá hiệu quả thi hành, báo cáo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có khu kinh tế đặc biệt;

4. Kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản để xử lý vướng mắc phát sinh..



**THÁNG 9 NĂM 2026
SỞ TƯ PHÁP TP.HỒ CHÍ MINH**